TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 23/2023/HNGĐ-ST Ngày 26 - 7 - 2023 V/v Tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân*:* Ông Nguyễn Văn Tấn và bà Lê Thị Xuân.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 84/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc "Chia tài sản sau khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 30/5/2023 và các Quyết định hoãn phiên tòa, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Hiền, sinh năm 1979.

HKTT: 120/162 Trường Chinh, Phường 12, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Bà Lê Thị Mai, sinh năm 1985 (Có mặt);
2. Bà Hoàng Thuý Hoà, sinh năm 1993 (Xin vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Số 208, đường Ngô Gia Tự, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Hưng, sinh năm 1976 (Có mặt);

Địa chỉ: Thôn Lũng Sơn, TT.Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Văn Chinh, Luật sư, Công ty Luật TNHH WINCO- Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt);

Địa chỉ: Số 54 phố Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:

1. Bà Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1955 (Xin vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Lũng Sơn, TT.Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Hinh, sinh năm 1998 (Có mặt);

2. Chị Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 2002 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn Lũng Sơn, TT.Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

3. Công ty TNHH SX TM XNK Tiên Du;

Trụ sở: 260/42 Phan Anh, phường Tân Hiệp, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Nam, chức vụ: Giám đốc (Vắng mặt);

4. Công ty TNHH sản xuất và thương mại nhập khẩu TOTO SPA;

Địa chỉ trụ sở chính: Xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn, TT.Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Hinh, chức vụ: Giám đốc (Có mặt);

Địa chỉ: Thôn Lũng Sơn, TT.Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

5. Công ty TNHH một thành viên thương mại và đầu tư Hà Anh;

Địa chỉ trụ sở chính: Tam Tầng, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Hinh, chức vụ: Giám đốc (Có mặt);

Địa chỉ: Thôn Lũng Sơn, TT.Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn bà Mai trình bày:*

Bà Đoàn Thị Hiền và ông Nguyễn Văn Hưng có đăng ký kết hôn hợp pháp. Năm 2022 vợ chồng ông bà đã giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 435/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, khi giải

quyết ly hôn vợ chồng ông bà chưa yêu cầu giải quyết chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân.

Nay để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình bà Hiền đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du giải quyết: Chia toàn bộ khối tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn theo quy định pháp luật. Trong thời kỳ hôn nhân ông bà tạo dựng được các tài sản sau:

Tài sản 1: Thửa đất số 56, tờ bản đồ số 60, diện tích 270 m^2 (gọi tắt là thửa đất số 56) mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị, toạ lạc tại: Xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Trên hồ sơ giấy tờ thể hiện thông tin chủ sử dụng đất: Nguyễn Văn Hưng. Nguồn gốc do ông bà thuê lâu dài trong thời kỳ hôn nhân từ năm 2009 của xóm Thanh Lê. Thửa đất này đến nay chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do đất bán trái thẩm quyền đã có kết luận thanh tra và UBND huyện Tiên Du, đến nay chưa được hợp thức hoá. Trên đất ông bà có xây dựng 01 ngôi nhà 05 tầng theo kiểu biệt thự, xây dựng xây dựng năm 2012 và hoàn thiện và đưa vào sử dụng khoảng năm 2013, 2014. Hiện tại, anh Nguyễn Văn Hưng đứng tên, tạm quản lý, sử dụng thửa đất này, trên đất và nhà còn có bà Mai, anh Hinh, cháu Tâm đang ở.

Tài sản 2: Tài sản chung của ông bà được ông Hưng đưa vào kinh doanh đối với Công ty TNHH sản xuất và thương mại xuất nhập khẩu TOTO SPA (gọi tắt là Công ty TOTO SPA); Địa chỉ: Xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh). Công ty TOTO SPA đăng ký lần đầu ngày 05/6/2012; Chủ sở hữu đồng thời là người đại diện theo pháp luật là: Nguyễn Văn Hưng; Vốn điều lệ: ông bà đưa vào đăng ký kinh doanh là 9.000.000.000 đồng (Chín tỷ đồng). Ngày 27/12/2021, ông Nguyễn Văn Hưng chuyển nhượng toàn bộ vốn góp điều lệ trên cho con trai là anh Nguyễn Văn Hinh theo Hợp đồng chuyển nhượng vốn điều lệ với giá là 9.000.000.000 đồng. Hiện anh Nguyễn Văn Hinh đang đứng chủ sở hữu đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Công ty TOTO SPA. Do bà Hiền không đứng tên trên giấy tờ nên mọi hợp đồng, giấy tờ đều do ông Hưng ký, bà và ông Hưng, anh Hinh không có văn bản thoả thuận nào về việc cho anh Hinh.

Tài sản 3: Tài sản chung của ông bà được ông Hưng đưa vào kinh doanh đối với Công ty TNHH một thành viên thương mại và đầu tư Hà Anh (Gọi tắt là công ty Hà Anh), địa chỉ: Tam Tầng, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Cụ thể:

Công ty Hà Anh đăng ký lần đầu ngày 17/5/2012; Ông Hưng mua lại 2016, sau đó đứng chủ sở hữu đồng thời là người đại diện theo pháp luật là: Nguyễn Văn Hưng; Vốn điều lệ: 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng). Ngày 22/9/2020, ông Nguyễn Văn Hưng đã chuyển nhượng toàn bộ vốn góp điều lệ trên cho con trai là anh Nguyễn Văn

Hinh theo Hợp đồng chuyển nhượng vốn góp số 01/HĐCN với giá 6.000.000.000 đồng. Hiện anh Nguyễn Văn Hinh đang đứng chủ sở hữu đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Công ty Hà Anh. Bà và ông Hưng, anh Hinh không có văn bản thoả thuận nào về việc cho anh Hinh.

Tài sản 4: 01 chiếc xe ô tô mang tên Công ty TNHH SX TM XNK Tiên Du (gọi tắt là Công ty Tiên Du), địa chỉ 303 Võ Thành Trang, P.11 Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Số máy: 2AZE163022; Số khung: RL4BE42K8A6006385; Nhãn hiệu: Toyota-Camry, Biển kiểm soát 56P-3490; Xe 05 chỗ ngày đăng ký lần đầu: 08/02/2010 nguồn gốc do ông bà mua lại của công ty, hiện ông Hưng đang quản lý, sử dụng, tuy nhiên chưa làm thủ tục chuyển tên.

Nay bà Hiền yêu cầu Toà án giải quyết chia tài sản chung cho ông bà sau khi ly hôn quan điểm khi chia đôi các tài sản như sau:

Đối với đất số 56 là đất thuê, bán trái thẩm quyền chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đến nay đất chưa phù hợp quy hoạch nên bà Hiền thấy chưa cần thiết phải chia nên xin rút yêu cầu chia đối với thửa đất này. Đối với nhà trên đất bà Hiền xin thay đổi so với đơn khởi kiện ban đầu và ông Hưng cũng đồng ý nếu phải chia, bà Hiền xin được nhận tài sản là nhà và trích trả cho ông Hưng ½ giá trị ngôi nhà.

Đối với số tài sản đưa vào hoạt động kinh doanh là tiền góp vốn điều lệ vào hai công ty hiện ông Hưng đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp trên với giá chuyển nhượng tổng số tiền là 15.000.000.000 đồng, bà Hiền yêu cầu chia đôi số tiền chuyển nhượng vốn trên bà xin nhận bằng tiền tổng số tiền là 7.500.000.000 đồng. Bà không có ý kiến gì về việc hiện nay hai công ty đã đứng tên chủ sở hữu là anh Hinh.

Đối với chiếc xe ô tô bà xin nhận ½ giá trị chiếc xe ô tô bằng tiền là 175.000.000 đồng, để cho ông Hưng được tiếp tục quản lý, sử dụng chiếc xe trên.

Đề nghị bác toàn bộ yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Mai. Do bà Mai không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình.

Ngoài ra không chấp nhận đối với yêu cầu của ông Hưng về số công nợ, do ông Hưng xuất trình toàn bộ tài liệu phô tô, những người mà ông Hưng nợ không có ý kiến yêu cầu gì, trong suốt quá trình giải quyết vụ án cho đến khi mở phiên họp về việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải ông Hưng không yêu cầu nên vượt quá phạm vi, yêu cầu. Trường hợp ông Hưng chứng minh được, những người ông Hưng vay nợ mục đích chung của ông bà thì bà Hiền đề nghị Toà án giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Ngoài ra bà Lê Thị Mai không có ý kiến yêu cầu gì khác.

** Theo đơn khởi kiện, các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa, bị đơn ông Hưng trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân giữa ông và bà Hiền là đúng, hiện nay ông bà đã ly hôn theo Quyết định của Toà án. Trong khi giải quyết vụ án ly hôn bà Hiền không yêu cầu nay bà Hiền lại yêu cầu ông không đồng ý chia tài sản chung. Trong quá trình chung sống ông bà có các tài sản chung ông giải trình như sau:

Tài sản thứ nhất: Về thửa đất số 56, ông là người thuê của xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn năm 2008, đất thuê lâu dài, trên giấy tờ thể hiện ông là chủ sử dụng, hiện nay ông ở trên thửa đất khác, anh Hinh, chị Tâm, bà Mai đang ở, quản lý sử dụng. Tài sản trên thửa đất số 56 có 01 ngôi nhà 5 tầng xây dựng năm 2012, hoàn thành khoảng năm 2013, 2014: Hình thành trong thời kỳ hôn nhân của bà Hiền và ông, bà Mai mẹ ông là người trông nom căn nhà cho ông bà từ 2012 đến nay. Quan điểm của ông là không đồng ý chia đất và ngôi nhà trên. Do ông và bà Hiền đã thống nhất miệng là để lại cho mẹ ông (bà Mai) và 2 con chung anh Hinh và chị Tâm sử dụng. Để có tiền thuê đất và làm nhà ông có vay tiền của bà Mai: Vay tiền để thuê đất năm 2008 và tiền xây dựng ngôi nhà tổng số tiền là 780.000.000đồng+1.800.000.000đồng= 2.580.000.000đồng; ông đề nghị bà Hiền phải có trách nhiệm cùng ông trả cho bà Mai mỗi người ½ số tiền trên. Ngoài ra bà Mai đã bỏ ra công sức, trông nom, đóng góp, sửa chữa, tân tạo ngôi nhà trên trong thời gian 10 năm tổng số tiền 780.000.000 đồng. Ông nhất trí với ý kiến bà Mai, yêu cầu bà Hiền và ông phải trích trả cho bà Mai mỗi người ½ số tiền trên.

Trường hợp phải chia đất và ngôi nhà thì ông xin lấy bằng tiền, để cho bà Hiền, bà Mai và các con ông sử dụng đất và nhà; vì bà Mai và các con không có căn nhà nào khác ngoài nhà đất trên. Còn việc vay nợ với bà Mai thì ông vẫn đề nghị Toà án buộc ông và bà Hiền phải trả cho bà Mai mỗi người phải trả ½ tổng số tiền trên.

Về tài sản thứ 2: Vốn điều lệ tại Công ty TOTO SPA, có địa chỉ: Thôn Tử Nê, xã Minh Đạo, huyện Tiên Du được thành lập năm 2012, số tiền là 9.000.000.000 đồng, ngày 18/01/2017 ông đã thay đổi địa điểm kinh doanh, địa chỉ trụ sở: Xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn, TT.Lim, huyện Tiên Du. Ngày 27/12/2021 ông có làm hợp đồng chuyển nhượng vốn góp điều lệ với giá số tiền là 9.000.000.000 đồng, cho con trai là Nguyễn Văn Hinh nhưng hai bên chưa phát sinh tiền chuyển nhượng, đồng thời bà Hiền biết rõ và nhất trí, đến ngày 29/12/2021 thì Phòng đăng ký kinh doanh sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp cho công ty TOTO SPA thông tin chủ sở hữu là anh Hinh.

Ông không đồng ý chia tài sản trên mà để lại cho con trai chung là anh Hinh quản lý kinh doanh. Hơn nữa, đây là vốn điều lệ ông chưa góp và tiền chuyển nhượng ghi trên giấy để làm thủ tục hai bên chưa phát sinh giao nhận số tiền trên.

**Về tài sản thứ 3:* Công ty Hà Anh; số vốn điều lệ là 6.000.000.000 đồng, được thành lập lần đầu năm 2012, năm 2016 ông mua lại công ty trên. Ngày 22/9/2020 ông ký hợp đồng chuyển nhượng vốn góp số 01 để chuyển nhượng vốn góp trên cho anh Hinh là con chung với giá tiền là 6.000.000.000 đồng, bà Hiền đồng thuận nhất trí, tuy nhiên giữa chúng tôi không có văn bản giấy tờ gì. Ngày 30/9/2020 thì Phòng đăng ký kinh doanh sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp cho công ty Hà Anh thông tin chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Hinh.

Ông không đồng ý chia tài sản trên mà để lại cho con trai chung là anh Hinh quản lý kinh doanh. Do đây là vốn điều lệ ông chưa góp và tiền chuyển nhượng ghi trên giấy để làm thủ tục hai bên chưa phát sinh giao nhận số tiền trên.

Hai công ty trên hiện đã chuyển nhượng mang tên chủ sở hữu anh Hinh, ông không có ý kiến gì để cho anh Hinh tiếp tục quản lý điều hành.

Tài sản thứ 4: 01 chiếc xe ô tô mang tên Công ty Tiên Du, địa chỉ 303 Võ Thành Trang, P.11 Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Số máy: 2AZE163022; Số khung: RL4BE42K8A6006385; Nhãn hiệu: Toyota: Biển kiểm soát 56P-3490; Loại xe 05 chỗ ngày đăng ký lần đầu: 08/02/2010. Người đại diện của công ty là ông Nguyễn Văn Nam, giám đốc; vốn điều lệ công ty là 1.000.000.000 đồng; ông Nam góp 60% bà Hiền 40%; ông không đồng ý chia vì chiếc xe trên là tài sản của công ty XNK Tiên Du. Ông Hùng là giám đốc công ty năm 2012 tuy nhiên ông Hùng trình bày không đúng. Hiện chiếc xe để ở xóm Thanh Lê, nhà anh Hinh đang sử dụng. Do bà Hiền có 40 % phần vốn góp tại công ty nên chiếc xe trên khi chia theo phần, xe có giá là 350.000.000 đồng, ông được số tiền là 70.000.000 đồng, ông xin lấy bằng tiền, để xe cho bà Hiền, cháu Hinh sử dụng.

Ngoài ra còn phần các công nợ ông cung cung cấp cho Toà án sau khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử bao gồm:

Ngày 22/6/2023 ông Hưng giao nộp bản phô tô: Bản theo dõi công nợ ngày 30/10/2020, giấy vay tiền mặt ngày 3/3/2020, giấy xác nhận công nợ ngày 22/12/2014, giấy xác nhận công nợ ngày 28/9/2014, Giấy vay tiền các ngày 02/7/2014, 28/8/2016, 12/12/2015.

Ngày 26/6/2023 ông Hưng giao nộp bản phô tô: 01 xác nhận công nợ số tiền còn nợ lại ngày 01/3/2016, Hợp đồng đặt cọc ngày 19/01/2016, Giấy vay tiền (ngày 27/7/2015), Giấy vay tiền của ông Nguyễn Công Sáu ngày 05/5/2016, Giấy vay tiền ngày 28/4/2019, Giấy vay tiền ngày 29/10/2015.

Ngày 10/7/2023 ông Hưng giao nộp bản phô tô: Giấy vay tiền trả công nợ tính đến ngày 12/01/2021, Biên bản xác nhận công nợ ngày 31/12/2020.

Ngày 17/7/2023 ông Hưng nộp bản tự khai và đề nghị đưa thêm người tham gia tố tụng và giải quyết công nợ.

Ông đề nghị đưa 14 người vào tham gia tố tụng giải quyết trong vụ án này gồm: chị Nguyễn Thị Hường, anh Nguyễn Công Lập, anh Nguyễn Đình Vân, anh Nguyễn Đình Hùng, anh Nguyễn Quang Thao, chị Nguyễn Thị Kim, chị Nguyễn Thị Dung, ông Nguyễn Công Sáu, anh Nguyễn Thanh Hùng, anh Phạm Văn Thảo, anh Nguyễn Công Cường, ông Tạ Duy Khang, anh Nguyễn Đức Huân, chị Nguyễn Thị Loan.

Ngoài ra ông không có ý kiến yêu cầu gì khác.

* Người bào chữa cho bị đơn ông Hưng là Luật sư Chinh trình bày: Ông nhất trí với ý kiến của ông Hưng, ngoài ra ông đề nghị: Không chấp nhận yêu cầu theo đề nghị của bà Lê Thị Mai về việc chia thửa đất số 56, nay bà rút thì ông không có ý kiến gì. Còn đối với ngôi nhà trên đất không đồng ý chia vì lý do ngôi nhà xây dựng trên thửa đất số 56, đất thuê, mua bán trái thẩm quyền, mặc dù là tài sản do ông Hưng và bà Hiền xây dựng nhưng đến nay chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và tài sản trên đất nên không đủ căn cứ phân chia tài sản chung của ông bà. Ông đề nghị giữ nguyên ngôi nhà như hiện nay cho mọi người sử dụng chung cho đến khi có quyết định của cơ quan hành chính Nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp phải chia ông đề nghị chia đôi tài sản tuy nhiên cho ông Hưng được 80 % do ông Hưng có công sức nhiều hơn trong việc thuê đất, xây dựng ngôi nhà, bà Hiền không có công gì.

Đối với yêu cầu chia phần tiền chuyển nhượng phần vốn góp: Hai công ty trên ông Hưng chưa góp đủ vốn điều lệ số tiền là 15.000.000.000 đồng và hợp đồng chuyển nhượng cho anh Hinh ghi giá trị là 15.000.000.000 đồng là không có thật đề nghị tuyên hợp đồng vô hiệu, để ông Hưng được là chủ sử dụng, sở hữu công ty, trường hợp cần thiết chia thì định giá 2 công ty sau đó chia.

Đối với chiếc ô tô do xe đăng ký tên công ty Tiên Du chưa làm thủ tục chuyển nhượng cho ông Hưng, hiện ông Hưng cho anh Hinh sử dụng, ông Hưng không sử dụng. Do công ty Tiên Du bà Hiền có 40 % vốn điều lệ nên trường hợp chia tài sản là chiếc ô tô trên theo định giá là 350.000.000 đồng thì ông Hưng được số tiền 70.000.000 đồng, ông xin lấy bằng tiền để cho bà Hiền được sử dụng chiếc xe.

Ngoài ra ông không có ý kiến yêu cầu gì khác.

**** Tại lời khai có trong hồ sơ vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập bà Nguyễn Thị Mai trình bày:*** Căn cứ thông báo thụ lý vụ án của Toà án nhân dân huyện Tiên Du và nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn bà trình bày yêu cầu như sau:

Khoảng năm 2009, anh Nguyễn Văn Hưng có đứng tên thuê thửa đất (thuê lâu dài) của xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn. Khi thuê đất (năm 2009), bà có đưa cho anh Hưng số tiền là: 780.000.000 đồng (Bẩy trăm tám mươi triệu đồng chẵn đi ký hợp đồng thuê đất lâu dài trả tiền một lần với ban lãnh đạo xóm Thanh Lê). Đến năm 2012 khi xây dựng căn nhà này bà cũng có đóng góp để xây dựng và đã đưa cho anh Hưng cả vàng và tiền mặt nhiều lần tổng cộng là khoảng: 1.800.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm triệu đồng) và vì là mẹ con ruột nên bà cũng không yêu cầu viết giấy tờ gì, hơn nữa khi đó mẹ con bà thống nhất trước khi xây căn nhà với mục đích chính là xây nhà cho bà ở vì cả đời bà đã vất vả chăm lo nuôi dưỡng các con muốn mẹ về già có căn nhà khang trang để ở, sau này mẹ có khuất núi thì để lại cho cháu Hinh cháu đích tôn của bà. Giá trị ngôi nhà khi xây dựng với 970 m^2 mặt sản là: 8.200.000.000 đồng (Tám tỷ, hai trăm triệu đồng chẵn). Như vậy, tổng cộng số tiền mà bà đã đóng góp để thuê đất và xây dựng ngôi nhà là: 2.580.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm tám mươi triệu đồng chẵn tương đương với 31,5% giá trị ngôi nhà khi xây dựng. Trong quá trình xây dựng căn nhà này, chị Hiền không hề có đóng góp gì và không có mặt ngày nào. Lúc đó anh chị ở trong thành phố Hồ Chí Minh có nhà cửa đàng hoàng rồi. Hàng năm, anh chị có về thăm bà mấy ngày tết, hết tết anh chị lại vào Thành phố Hồ Chí Minh sinh sống. Nay chị Hiền và anh Hưng có yêu cầu phân chia tài sản thì bà đề nghị Tòa nhân dân huyện Tiên Du xem xét giải quyết các yêu cầu độc lập của bà như sau:

1. Yêu cầu anh Hưng và chị Hiền phải có trách nhiệm hoàn trả cho bà phần giá trị công sức đóng góp của bà vào ngồi nhà bằng tiền mặt tương đương giá trị 31,5% giá trị nhà đất theo giá thị trường tại thời điểm Tòa án xét xử. Bà đề nghị Tòa án định giá và xác định giá trị của nhà đất để buộc anh Hưng, chị Hiền phải thanh toán cho bà số tiền Việt Nam đồng bằng 31,5% giá trị nhà đất.

2. Yêu cầu anh chị phải thanh toán cho bà công sức đóng góp, trông coi, vệ sinh, giữ gìn, sửa chữa (điện nước, thang máy, trang thiết bị điện tử nhà cửa tính từ năm 2013 đến nay là 10 năm. Mỗi năm tạm tính là: 78.000.000 đồng tức 6.500.000 đồng/ tháng. Tổng cộng 10 năm là 780.000.000 đồng.

3. Ngoài ra hai cháu của bà là cháu Hinh và cháu Tâm đang ở cùng bà tại ngôi nhà, các cháu không có chỗ ở nào khác nên bà đề nghị Tòa án yêu cầu anh chị phải có trách nhiệm lo chỗ ăn, chỗ ở cho các cháu. Do bà là người cao tuổi nên đề nghị Tòa án xem xét miễn án phí cho bà, bà xin vắng mặt tại các phiên toà.

Ngoài ra bà Nguyễn Thị Mai không có ý kiến yêu cầu gì khác.

**** Tại lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Hinh trình bày:*** Anh là con đẻ của ông Hưng và bà Hiền.

Đối với yêu cầu phân chia đất và nhà của mẹ anh: Ngôi nhà này bố mẹ anh tạo dựng như thế nào trong thời kỳ hôn nhân thì anh không rõ. Tuy nhiên hiện nay bố mẹ anh thống nhất để anh quản lý và sử dụng ngôi nhà này, tuy nhiên chỉ nói miệng không có văn bản gì. Hiện nay chỉ có anh, em gái và bà Mai sinh sống trên ngôi nhà này, bố anh vì đã cho nên không sinh sống trên ngôi nhà này. Anh yêu cầu bố mẹ anh phải tôn trọng giữ lời hứa vì đã cho anh ngôi nhà này, sau này nếu làm được giấy chứng nhận thì phải cho anh đứng tên vì hiện nay chưa có giấy chứng nhận. Bà Hiền hoàn toàn có thể về sinh sống trên ngôi nhà này nên việc phân chia tài sản là không cần thiết, đề nghị Toà án bác yêu cầu của bố mẹ anh về phân chia ngôi nhà.

Về yêu cầu đòi tiền chuyển nhượng vốn góp 02 công ty: Ngoài ngôi nhà trên thì anh còn được ông Hưng trao cho quyền quản lý, điều hành 2 công ty là Công ty TOTO SPA và công ty Hà Anh. Cụ thể bằng các hợp đồng chuyển nhượng, sang tên chủ sở hữu vào năm 2020 và 2021 với số tiền là 6.000.000.000 đồng và 9.000.000.000 đồng, hợp đồng có ghi số tiền chuyển nhượng tương ứng theo vốn điều lệ. Đây là thủ tục sang tên hai công ty cho anh nhưng thực tế giữa anh và ông Hưng chưa phát sinh giao dịch 15.000.000.000 đồng. Vì vậy đề nghị Toà án bác yêu cầu khởi kiện của bà Hiền về vấn đề này. Hiện nay, anh đang quản lý hai công ty, do bà Hiền và ông Hưng tranh chấp nên ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của hai công ty. Tài sản của hai công ty gồm nhà xưởng, giá trị quyền sử dụng đất thuê công ty TO TO SPA khoảng 30.000.000.000 đồng, còn công ty Hà Anh khoảng 70.000.000.000 đồng, bà Hiền làm cho anh muốn bán công ty cũng không bán được, công ty không thể hoạt động được.

Ngoài ra anh không có ý kiến yêu cầu gì khác.

**** Tại lời khai có trong hồ sơ vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Tâm trình bày:***

Chị là con chung của ông Hưng và Hiền. Về khối tài sản ông Hưng bà Hiền tạo dựng và yêu cầu chia do thời điểm đó chị còn nhỏ nên không có công sức đóng góp gì, không có quyền lợi gì trong vụ án này. Chị được biết thửa đất đang tranh chấp là do bố mẹ chị mua bà nội có đóng góp hay không chị không biết, tuy nhiên công việc của bà không làm gì, chủ yếu ở nhà được bố mẹ chị nuôi, tiền làm ngôi nhà là của bố mẹ chị. Đối với số tiền đóng góp vào công ty như thế nào chị không biết nên xin không trình bày. Chị xin được vắng mặt tại các buổi làm việc và các phiên toà.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 33, Điều 59, Luật hôn nhân và gia đình; Điều 74 Luật doanh nghiệp năm 2014; Điều 75 Luật doanh nghiệp năm 2020; Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

- Đình chỉ đối với yêu cầu chia tài sản là thửa đất số 56, tờ bản đồ 60 của bà Hiền.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Hiền.

+ Xác nhận ngôi nhà 5 tầng, số tiền chuyển nhượng vốn góp 2 công ty và chiếc xe ô tô là tài sản chung của vợ chồng. Tổng giá trị tài sản của vợ chồng là 20.747.668.800 Đồng.

Chia tài sản chung: Anh Hưng, chị Hiền mỗi người được ½ giá trị tài sản là 10.326.788.900 đồng cụ thể:

+ Giao ngôi nhà 5 tầng cho chị Hiền quản lý, sử dụng.

+ Giao chiếc xe ô tô cho anh Hưng quản lý, sử dụng.

+ Anh Hưng có trách nhiệm trích trả chị Hiền số tiền chênh lệch giá trị tài sản là 5.023.211.100 đồng.

- Bác toàn bộ yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Mai.

Ngoài ra các đương sự phải chịu án phí và chi phí thẩm định, định giá theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Bà Đoàn Thị Hiền có đơn xin khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung sau khi ly hôn, theo đúng mẫu, nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định. Bị đơn ông Nguyễn Văn Hưng và một phần tài sản tranh chấp là thửa đất số 56 và ngôi nhà trên đất, toạ lạc tại thôn Lũng Sơn, TT.Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Về quan hệ tranh chấp: ông Hưng và bà Hiền đã ly hôn, tài sản chung bà Hiền yêu cầu chia gồm: Quyền sử dụng thửa đất số 56, ngôi nhà 5 tầng trên thửa đất, tài sản là số tiền chuyển nhượng phần vốn góp tại 02 công ty và 01 ô tô; các tài sản này chưa

chia vì vậy HĐXX xác định đây là vụ án Hôn nhân và gia đình có quan hệ tranh chấp là chia tài sản sau khi ly hôn.

Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà bà Đoàn Thị Hiền xin rút yêu cầu chia tài sản là quyền sử dụng đất thửa đất 56, tờ bản đồ số 60, diện tích 270 m^2, toạ lạc tại: Xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, việc bà Hiền rút 1 phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện và đúng với quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận, đình chỉ yêu cầu trên của bà Hiền.

Về người tham gia tố tụng: Chị Hòa là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Mai và chị Nguyễn Thị Tâm, đại diện công ty Tiên Du là ông Nam đã được Toà án tống đặt văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên toà, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

**** Đối với yêu cầu chia công nợ chung của anh Hưng và triệu tập các chủ nợ tham gia tố tụng:*** Trong quá trình giải quyết vụ án không ai có yêu cầu đòi công nợ đối với ông Hưng bà Hiền. Ông Hưng cung cấp những khoản vay của những người ông đã vay nhưng những tài liệu chứng cứ ông Hưng cung cấp đều là giấy phô tô không có bản gốc để đối chiếu, tại phiên toà ông Hưng cũng không cung cấp được bản gốc. Vì vậy yêu cầu chia công nợ của ông Hưng không có căn cứ để xem xét giải quyết trong vụ án này. Sau này, khi có đủ điều kiện ông Hưng và những người đã cho ông Hưng vay có quyền yêu cầu giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[3] Về nội dung vụ án:

Ông Nguyễn Văn Hưng có đăng ký kết hôn với bà Đoàn Thị Hiền vào năm 1997 tại UBND TT. Lim. Ông bà có 03 con chung là anh Nguyễn Văn Hưng, sinh năm 1998, chị Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1991 và cháu Nguyễn Văn Tùng, sinh ngày 09/02/2008. Quá trình chung sống, do mâu thuẫn trầm trọng không thể đoàn tụ nên ông Hưng và bà Hiền đã giải quyết ly hôn và được Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định số 435/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18/5/2022. Trong quá trình giải quyết vụ án ly hôn, ông Hưng và bà Hiền tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung, công nợ. Tuy nhiên đến nay ông bà không thoả thuận được, bà Hiền khởi kiện yêu cầu chia tài sản sau khi ly hôn.

Về tài sản chung:

Tài sản thứ nhất: Về đất ở: Bà Đoàn Thị Hiền xin rút yêu cầu chia tài sản là quyền sử dụng đất thửa đất 56, HĐXX đã chấp nhận, đình chỉ yêu cầu trên của bà

Hiền. Tuy nhiên HĐXX xét thấy: Về nguồn gốc do ông Hưng thuê lâu dài của xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn nhưng bản chất là đất mua bán trái thẩm quyền từ năm 2008. Qua xác minh tại địa phương:

Với cán bộ địa chính TT.Lim cung cấp: Thửa đất nêu trên theo sổ mục kê mới nhất 2021 mang tên ông Nguyễn Văn Hưng. Nguồn gốc do xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn, đấu thầu tháng 10 năm 2008, đất ao, mục đích NTS (nuôi trồng thuỷ sản), Theo quy hoạch hiện nay là đất MNC (mặt nước ao hồ). Đất bán trái thẩm quyền đã có Kết luận của UBND huyện Tiên Du tại Kết luận số 190 ngày 15/02/2012. Đến nay thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo quy hoạch về sử dụng đất đai giai đoạn 2021-2030 của UBND huyện Tiên Du đối với khu vực có thửa đất nêu trên thì thửa đất số không phù hợp với quy hoạch. Sau khi có Kết luận của UBND huyện Tiên Du có giao cho phòng TNMT đề xuất biện pháp xử lý, Phòng TNMT huyện đã đề nghị UBND TT.Lim rà soát hoàn thiện hồ sơ của các hộ và đề xuất hướng xử lý gửi về UBND huyện. Sau khi UBND TT.Lim rà soát, đối chiếu quy hoạch thì thửa đất trên không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đai của UBND huyện nên không lập hồ sơ và đề xuất hướng gửi về phòng TNMT và UBND huyện.

Đại diện Phòng TNMT huyện cung cấp: Ngoài những Kết luận của UBND và các Văn bản như trên thì Phòng TNMT không ban hành văn bản nào khác.

Như vậy thửa đất trên chưa được cấp giấy chứng nhận, đến nay không phù hợp quy hoạch, trên đất đã xây dựng ngôi nhà có giá trị, công trình kiên cố 5 tầng từ năm 2012. Như vậy sau này ông Hưng, bà Hiền phải chấp hành khi có Quyết định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với thửa đất.

Toà án nhân dân huyện Tiên Du kiến nghị UBND huyện Tiên Du rà soát, xem xét, giải quyết, hợp thức, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho diện tích một số lô đất xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn đã giao cho các hộ từ năm 2008 trái thẩm quyền theo quy định của Luật Đất đai nếu đủ điều kiện, khi các đương sự có đơn yêu cầu.

*** Về tài sản trên đất**:

Quá trình sử dụng thửa đất, ông Hưng bà Hiền đều xác nhận ông bà có xây dựng 01 ngôi nhà 5 tầng trên thửa đất số 56 nêu trên vào năm 2012, hoàn thiện, sử dụng vào khoảng năm 2013, 2014. Ông Hưng và mẹ đẻ là bà Mai khai khi thuê đất bà Mai có cho ông Hưng vay số tiền 780.000.000 đồng, khi xây dựng nhà bà Mai có cho vay số tiền là 1.800.000.000 đồng.

HĐXX xét thấy:

Đối với 01 ngôi nhà các đương sự khai 5 tầng xây dựng trên thửa đất hiện mang tên trên hồ sơ ông Hưng, bà Mai cho rằng có đóng góp và cho ông Hưng bà Hiền vay tiền nhiều lần tổng số tiền là 2.580.000.000 đồng để thuê đất và làm nhà nhưng bà

Mai không có chứng cứ, chứng minh; ngoài ra các con anh Hinh, chị Tâm còn nhỏ đều xác định không có đóng gì vì vậy HĐXX xác định toàn bộ tài sản trên là tài sản chung của ông Hưng bà Hiền trong thời kỳ hôn nhân. Yêu cầu của bà Mai về việc buộc ông Hưng và bà Hiền phải trích trả số tiền 780.000.000 đồng và số tiền 1.800.000.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận. Ngoài ra bà Mai yêu cầu công sức đóng góp trong việc, trông coi, vệ sinh, giữ gìn tài sản trong thời gian 10 năm từ 2013 đến nay tổng số tiền là 780.000.000 đồng, tuy nhiên bà không cung cấp được tài liệu chứng cứ, chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận. Yêu cầu chia tài sản chung của ông Hưng và bà Hiền trong thời kỳ hôn nhân là có căn cứ chấp nhận. Ông Hưng cho rằng trường hợp phải chia ngôi nhà thì ông có công sức nhiều hơn nên xin được chia 80% giá trị ngôi nhà, tuy nhiên đây là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân nên ông bà có công sức ngang nhau, mặt khác ông Hưng không chứng minh được mình bỏ tiền, công sức nhiều hơn vì vậy chia cho ông bà là ngang nhau.

Về việc yêu cầu chia tài sản là ngôi nhà: HĐXX xét thấy hiện nay ông Hưng không ở trên ngôi nhà, khi chia tài sản ông không có nguyện vọng chia bằng hiện vật, bà Hiền xin lấy ngôi nhà, ông Hưng không đồng ý chia, ông đề nghị giao cho bà Mai và các con chung là anh Hinh, chị Tâm để ở. Trường hợp phải chia ông đề nghị chia cho bà Hiền được sử dụng ngôi nhà nhưng Hiền phải trích trả cho ông giá trị bằng tiền. HĐXX quyết định chia đôi giá trị ngôi nhà, cho bà Hiền được quản lý, sử dụng toàn bộ ngôi nhà và các tài sản gắn liền với thửa đất số 56, tờ bản đồ số 60 và phải có trách nhiệm trích trả cho ông Hưng giá trị bằng tiền theo giá mà Hội đồng định giá đã định giá. Ngày 12/01/2023, Hội đồng định giá đã xuống trực tiếp quan sát, khảo sát, ngôi nhà trên được xây dựng 4 tầng trên có mái chống nóng và dán ngói nên đã định giá và tính là ngôi nhà 4 tầng theo kết cấu, thiết kế ngôi nhà thực tế, theo kiểu biệt thự, không có đương sự nào có ý kiến về kết quả định giá nên làm căn cứ giải quyết vụ án, tổng giá trị tài sản ngôi nhà, sân, tường bao, cổng…có giá trị là 5.303.577.800 đồng. Bà Hiền phải trích trả cho ông Hưng ½ giá trị ngôi nhà và các tài sản gắn liền với thửa đất số tiền là 5.303.577.800 đồng/2=2.651.788.900 đồng.

Đối với tài sản 2, 3: Tài sản chung của ông bà được ông Hưng đưa vào kinh doanh đối với Công ty TOTO SPA, Công ty đăng ký lần đầu ngày 05/6/2012; Vốn điều lệ: 9.000.000.000 đồng và Công ty Hà Anh. Công ty đăng ký lần đầu ngày 17/5/2012; ông Hưng mua lại năm 2016, Vốn điều lệ: 6.000.000.000 đồng. Ông Hưng đứng tên chủ sở hữu đồng thời là người đại diện theo pháp luật.

Hai công ty trên được thành lập và hoạt động trong thời kỳ hôn nhân của ông Hưng bà Hiền. Bà Hiền cho rằng số vốn góp vào công ty là hoàn toàn có thật, do vợ chồng bà góp vốn vào công ty sau đó công ty đã được hoạt động, cấp phép, công ty đã

mua, xây dựng nhà xưởng, thuê đất, tài sản công ty hàng trăm tỷ đồng, tuy nhiên ông Hưng cho rằng số tiền trên là vốn điều lệ, không có thật. Ngày 27/12/2021 và ngày 22/9/2020, ông Hưng chuyển nhượng toàn bộ vốn góp điều lệ trên cho con trai là anh Nguyễn Văn Hinh theo 02 Hợp đồng chuyển nhượng vốn góp. Hiện anh Nguyễn Văn Hinh đang đứng chủ sở hữu đồng thời là người đại diện theo pháp luật của cả hai công ty. Anh Hinh và ông Hưng thừa nhận có ký hai hợp đồng nêu trên. Nay bà Hiền yêu cầu chia tài sản chung là số tiền đã chuyển nhượng vốn, ông Hưng cho rằng chuyển nhượng vốn là giả tạo không có thật nên không đồng ý chia. HĐXX xét thấy ông Hưng cho rằng vốn góp điều lệ của ông bà khi thành lập là không có thật, tuy nhiên theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 1999 thì khi thành lập doanh nghiệp chủ sở hữu phải đăng ký vốn điều lệ, trung thực, đóng góp số vốn điều lệ mới được cấp phép hoạt động…trường hợp không thực hiện việc góp vốn sẽ được coi là nợ và xử lý theo quy định, trong khi hai công ty trên được cấp giấy phép hoạt động đầy đủ theo quy định.

Mặt khác trong quá trình hoạt động, phát sinh các loại thuế, hàng năm báo cáo thuế theo quy định. Năm 2020 và 2021, ông Hưng chuyển nhượng vốn điều lệ và chuyển nhượng cho con trai là anh Nguyễn Văn Hinh cả 2 công ty, hiện nay anh Hinh là giám đốc, đại diện theo pháp luật, anh Hinh cũng thừa nhận tài sản hai công ty hiện nay rất lớn. Trong quá trình chuyển nhượng phần vốn góp do ông Hưng là giám đốc, đại diện theo pháp luật 2 công ty cũ nên đã ký toàn bộ văn bản giấy tờ, bà Hiền không được tham gia ký kết giấy tờ gì. Ông Hưng, anh Hinh cho rằng việc ký hợp đồng là đúng, tuy nhiên việc chuyển nhượng vốn góp 2 công ty chỉ chuyển đổi công ty hoàn toàn không có việc nhận tiền từ việc chuyển nhượng 2 công ty trên, hoàn toàn không có việc góp vốn thật vào 2 công ty.

Tuy nhiên theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định thành viên phải góp vốn cho công ty đủ và đúng loại tài sản đã cam kết khi đăng ký thành lập công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, không kể thời gian vận chuyển, nhập khẩu tài sản góp vốn, thực hiện thủ tục hành chính để chuyển quyền sở hữu tài sản.

Theo như Chi cục thuế Tiên Du-Quế Võ (Bắc Ninh) cung cấp: tờ khai thuế tháng 6, 8 năm 2012; tờ khai thuế năm 2020, 2021; Báo cáo tài chính năm 2020, 2021 (trong đó đơn vị xin tạm ngừng kinh doanh từ tháng 9 năm 2012 đến hết năm 2014) và Chi cục thuế Việt Yên-Hiệp Hoà (Bắc Giang) cung cấp: Tờ khai thuế, quyết toán thuế, báo cáo tài chính các năm 2017, 2020, quý I, II, III năm 2022.

Cả hai công ty đã thực hiện việc góp vốn của chủ sở hữu theo quy định Luật Doanh nghiệp theo nội dung các Báo cáo tài chính thì mới được cấp giấy đăng ký kinh doanh, hoạt động, chuyển nhượng và báo cáo thuế đúng theo quy định.

Như vậy tài sản chung của ông Hưng bà Hiền là phần vốn góp vào hai công ty số tiền 15.000.000.000 đồng là có thật. Hiện nay ông Hưng đã chuyển nhượng phần vốn góp cho anh Hinh, bà Hiền yêu cầu chia tài sản là số tiền chuyển nhượng hai công ty tổng số tiền là 15.000.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận, ông bà không có ý kiến gì về việc anh Hinh đang quản lý và chủ sở hữu hai công ty do đó, anh Hinh được tiếp tục quản lý sử dụng, hai công ty trên. Ông Hưng chuyển nhượng hai công ty, ông Hưng phải trích trả cho bà Hiền ½ số tiền chuyển nhượng hai công ty là 15.000.000.000 đồng/2 =7.500.000.000 đồng. Trường hợp ông Hưng và anh Hinh có tranh chấp thì giải quyết bằng vụ án khác.

Tài sản thứ 4: Đối với chiếc ô tô con nhãn hiệu: Toyota-Camry, Biển kiểm soát 56P-3490; mang tên Công ty Tiên Du, Số máy: 2AZE163022; Số khung: RL4BE42K8A6006385; đăng ký lần đầu: 08/02/2010 nguồn gốc do ông bà mua lại của công ty Tiên Du, hiện ông Hưng đang quản lý, sử dụng, chưa làm thủ tục chuyển tên.

Qua xác minh với phòng đăng ký kinh doanh của Sở kế hoạch và đầu tư TP. HCM thì đến nay công ty chưa làm thủ tục giải thể, theo đăng ký thay đổi lần thứ 6, ngày 08/8/2016 thì công ty có địa chỉ trụ sở: 260/42 Phan Anh, phường Tân Hiệp, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Văn Nam, chức vụ: Giám đốc. Tuy nhiên qua uỷ thác xác minh thì tại địa chỉ trên không có bảng hiệu công ty, không có nhân viên làm việc, khoá cửa, không có người nhận tài liệu giấy tờ thay. Năm 2012, theo giấy đăng ký kinh doanh, ông Nguyễn Đức Hùng là giám đốc, người đại diện theo pháp luật của công ty; ông xác nhận: năm 2012 công ty có bán cho ông Hưng bà Hiền chiếc xe ô tô Toyota Camry BKS 56P – 3490, đến nay hai bên chưa làm thủ tục chuyển nhượng. Mặt khác bà Hiền là người có 40% phần vốn góp tại công ty thừa nhận công ty đã bán chiếc xe trên cho vợ chồng bà. Ông Hưng cho rằng bà Hiền có 40 % vốn góp tại công ty Tiên Du, chiếc xe có giá 350.000.000 đồng (theo giá Hội đồng định giá) thì ông được chia ½ tài sản chung của ông bà tại công ty đối với chiếc xe trên theo phần vốn góp số tiền ông được chia là 70.000.000 đồng. HĐXX xác định chiếc xe trên tuy chưa làm thủ tục chuyển nhượng cho hai vợ chồng nhưng đến nay công ty Tiên Du trong quá trình giải quyết vụ án không có ý kiến gì, ông bà sử dụng trong thời gian dài, ông Hùng giám đốc tại thời điểm bán xác nhận đã chuyển nhượng cho ông bà vì vậy có cơ sở chấp nhận chiếc xe trên là tài sản chung của ông Hưng bà Hiền trong thời kỳ hôn nhân và có thể phân chia. Hiện ông Hưng đang quản lý và sử dụng nên để cho ông Hưng được tiếp tục sử

dụng và có nghĩa vụ trích trả cho bà Hiền ½ giá trị chiếc xe là 350.000.000 đồng/2= 175.000.000 đồng.

Số tiền ông Hưng và bà Hiền phải trích trả cho nhau phần tài sản được đối trừ trực tiếp, sau khi đối trừ ông Hưng phải trích trả cho bà Hiền số tiền là 5.023.211.100 đồng.

Xét đề nghị của VKS nhân dân huyện Tiên Du đúng, đầy đủ, phù hợp quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật đối với phần tài sản được chia. Bà Mai là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí cho bà.

[5] Về chi phí tố tụng: Ông Hưng, bà Hiền mỗi người phải chịu ½ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản, xác nhận bà Hiền đã nộp số tiền 15.000.000 đồng, ông Hưng phải trả cho bà Hiền số tiền 7.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 33, 59 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điều 207, 213, 218, 219 BLDS;

Căn cứ vào các điều 8, 10, 23 Luật doanh nghiệp 1999.

Căn cứ các điều 8, 35, 74 Luật doanh nghiệp 2014.

Căn cứ 35, 74, 75, 76 Luật doanh nghiệp 2020.

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 157, 165, 217, 227, 228, 235, 244, 262, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu chia thửa đất số 56, tờ bản đồ số 60, diện tích 270 m^2, tại: Xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh của bà Đoàn Thị Hiền.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Thị Hiền, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập bà Nguyễn Thị Mai.

3. Về tài sản chung: Xác nhận 01 ngôi nhà 4 tầng được xây dựng trên thửa đất số 56, tờ bản đồ 60, toạ lạc tại thôn Xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, cùng toàn bộ tài sản, công trình gắn liền với thửa đất; số tiền

chuyển nhượng vốn góp điều lệ Công ty TNHH sản xuất và thương mại nhập khẩu TOTO SPA, Công ty TNHH một thành viên thương mại và đầu tư Hà Anh và 01 ô tô con nhãn hiệu: Toyota-Camry, Biển kiểm soát 56P - 3490; mang tên Công ty TNHH Sản xuất thương mại XNK Tiên Du là tài sản chung của ông Hưng và bà Hiền.

Chia cho bà Hiền được quản lý, sử dụng 01 ngôi nhà 4 tầng được xây dựng trên thửa đất số 56, tờ bản đồ 60, toạ lạc tại thôn Xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, cùng toàn bộ tài sản, công trình gắn liền với thửa đất.

Bà Hiền phải chấp hành khi có Quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với việc xử lý tài sản là ngôi nhà trên.

(Có sơ đồ phân chia đất và các tài sản trên đất kèm theo bản án)

Chia cho ông Hưng được sở hữu 01 ô tô con nhãn hiệu: Toyota-Camry, Biển kiểm soát 56P-3490; mang tên Công ty TNHH Sản xuất thương mại XNK Tiên Du.

Các đương sự có quyền liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục, để được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Ông Hưng có nghĩa vụ trích trả cho bà Hiền giá trị tài sản chênh lệch tổng số tiền là 5.023.211.100 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải ôngu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Bà Đoàn Thị Hiền, ông Nguyễn Văn Hưng mỗi người phải chịu phải chịu 172.326.700 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận bà Hiền đã nộp số tiền tạm ứng án phí 62.150.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0002310 ngày 08/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du.

5. Về chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản: Nguyên đơn, bị đơn mỗi bên phải chịu 7.500.000 đồng tiền chi phí thẩm định và định giá tài sản; xác nhận nguyên đơn bà Hiền đã nộp 15.000.000 đồng tiền chi phí thẩm định và định giá; ông Hưng phải trả cho bà Hiền số tiền là 7.500.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh BN;
-VKSND tỉnh, huyện;
-Chi cục THADS huyện;
-UBND xã (phường);
-Các đương sự;
-Lưu HS, VP;

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Mạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Vũ Mạnh